

# AI VIET NAM – COURSE 2024

## Python OOP – Exercise

Ngày 15 tháng 6 năm 2024

### I. Câu hỏi tự luận

#### 1. Viết class và cài phương thức softmax.

Trong pytorch, `torch.nn.Module` là lớp cơ bản để từ đó xây dựng lên các mô hình hoặc các phương thức kích hoạt (activation function) như sigmoid, softmax,... Trong phần này, chúng ta xây dựng class Softmax và `softmax_stable` nhận đầu vào là mảng 1 chiều (tensor 1 chiều) dựa vào kế thừa từ lớp `Module` và ghi đè vào phương thức `forward()` theo công thức sau đây:

$$\text{softmax}(x_i) = \frac{\exp(x_i)}{\sum_{j=1}^n \exp(x_j)}$$

$$\text{softmax\_stable}(x_i) = \frac{\exp(x_i - c)}{\sum_{j=1}^n \exp(x_j - c)}$$
$$c = \max(x)$$

Hình 1: Softmax

```
1 # Examples 1
2 data = torch.Tensor([1, 2, 3])
3 softmax = Softmax()
4 output = softmax(data)
5 output
6 >> tensor([0.0900, 0.2447, 0.6652])
7
8 data = torch.Tensor([1, 2, 3])
9 softmax_stable = softmax_stable()
10 output = softmax_stable(data)
11 output
12 >> tensor([0.0900, 0.2447, 0.6652])
```

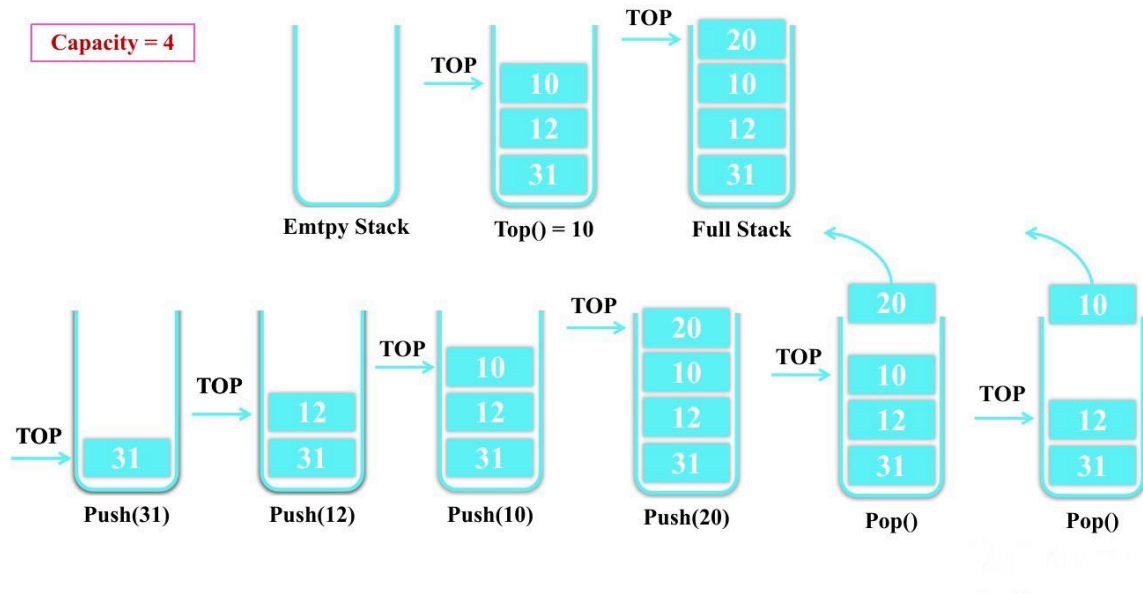
2. Một **Ward** (phường) gồm có **name (string)** và **danh sách của mọi người trong Ward**. Một người **person** có thể là **student, doctor, hoặc teacher**. Một **student** gồm có **name, yob (int) (năm sinh), và grade (string)**. Một **teacher** gồm có **name, yob, và subject (string)**. Một **doctor** gồm có **name, yob, và specialist (string)**. Lưu ý cần sử dụng a list để chứa danh sách của mọi người trong Ward.
- Cài đặt các class Student, Doctor, và Teacher theo mô tả trên. Thực hiện phương thức describe() method để in ra tất cả thông tin của các object.
  - Viết add\_person(person) method trong Ward class để add thêm một người mới với nghề nghiệp bất kỳ (student, teacher, doctor) vào danh sách người của ward. Tạo ra một ward object, và thêm vào 1 student, 2 teacher, và 2 doctor. Thực hiện describe() method để in ra tên ward (name) và toàn bộ thông tin của từng người trong ward.
  - Viết count\_doctor() method để đếm số lượng doctor trong ward.
  - Viết sort\_age() method để sort mọi người trong ward theo tuổi của họ với thứ tự tăng dần. (hint: Có thể sử dụng sort của list hoặc viết thêm function đều được)
  - Viết compute\_average() method để tính trung bình năm sinh của các teachers trong ward.

```

1 # Examples
2 # 2(a)
3 student1 = Student(name="studentA", yob=2010, grade="7")
4 student1.describe()
5 #output
6 >> Student - Name: studentA - YoB: 2010 - Grade: 7
7
8 teacher1 = Teacher(name="teacherA", yob=1969, subject="Math")
9 teacher1.describe()
10 #output
11 >> Teacher - Name: teacherA - YoB: 1969 - Subject: Math
12
13 doctor1 = Doctor(name="doctorA", yob=1945, specialist="Endocrinologists")
14 doctor1.describe()
15 #output
16 >> Doctor - Name: doctorA - YoB: 1945 - Specialist: Endocrinologists
17
18
19 # 2(b)
20 print()
21 teacher2 = Teacher(name="teacherB", yob=1995, subject="History")
22 doctor2 = Doctor(name="doctorB", yob=1975, specialist="Cardiologists")
23 ward1 = Ward(name="Ward1")
24 ward1.add_person(student1)
25 ward1.add_person(teacher1)
26 ward1.add_person(teacher2)
27 ward1.add_person(doctor1)
28 ward1.add_person(doctor2)
29 ward1.describe()
30
31 #output
32 >> Ward Name: Ward1
33 Student - Name: studentA - YoB: 2010 - Grade: 7
34 Teacher - Name: teacherA - YoB: 1969 - Subject: Math
35 Teacher - Name: teacherB - YoB: 1995 - Subject: History
36 Doctor - Name: doctorA - YoB: 1945 - Specialist: Endocrinologists
37 Doctor - Name: doctorB - YoB: 1975 - Specialist: Cardiologists
38
39 # 2(c)

```

```
40 print(f"\nNumber of doctors: {ward1.count_doctor()}")
41
42 #output
43 >> Number of doctors: 2
44
45 # 2(d)
46 print("\nAfter sorting Age of Ward1 people")
47 ward1.sort_age()
48 ward1.describe()
49
50 #output
51 >> After sorting Age of Ward1 people
52 Ward Name: Ward1
53 Student - Name: studentA - YoB: 2010 - Grade: 7
54 Teacher - Name: teacherB - YoB: 1995 - Subject: History
55 Doctor - Name: doctorB - YoB: 1975 - Specialist: Cardiologists
56 Teacher - Name: teacherA - YoB: 1969 - Subject: Math
57 Doctor - Name: doctorA - YoB: 1945 - Specialist: Endocrinologists
58
59 # 2(e)
60 print(f"\nAverage year of birth (teachers): {ward1.compute_average()}")
61
62 #output
63 >> Average year of birth (teachers): 1982.0
```



Hình 2: Stack

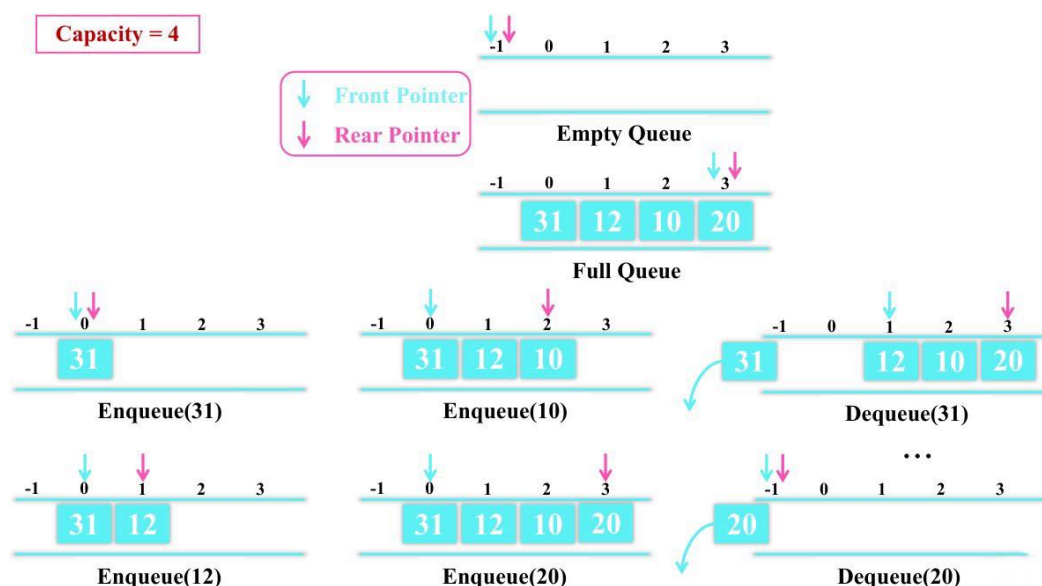
### 3. Thực hiện xây dựng class Stack với các phương thức (method) sau đây

- **initialization** method nhận một input "capacity": dùng để khởi tạo stack với capacity là số lượng element mà stack có thể chứa
- **.is\_empty()**: kiểm tra stack có đang rỗng
- **.is\_full()**: kiểm tra stack đã full chưa
- **.pop()**: loại bỏ top element và trả về giá trị đó
- **.push(value)** add thêm value vào trong stack
- **.top()** lấy giá trị top element hiện tại của stack, nhưng không loại bỏ giá trị đó
- Không cần thiết phải thực hiện với pointer như trong hình minh họa

```

1 stack1 = MyStack(capacity=5)
2
3 stack1.push(1)
4
5 stack1.push(2)
6
7 print(stack1.is_full())
8 >> False
9
10 print(stack1.top())
11 >> 2
12
13 print(stack1.pop())
14 >> 2
15
16 print(stack1.top())
17 >> 1
18
19 print(stack1.pop())
20 >> 1
21
22 print(stack1.is_empty())
23 >> True

```



Hình 3: Queue

4. Thực hiện xây dựng class Queue với các chức năng (method) sau đây

- **initialization** method nhận một input "capacity": dùng để khởi tạo queue với capacity là số lượng element mà queue có thể chứa
- **.is\_empty()**: kiểm tra queue có đang rỗng
- **.is\_full()**: kiểm tra queue đã full chưa
- **.dequeue()**: loại bỏ first element và trả về giá trị đó
- **.enqueue(value)** add thêm value vào trong queue
- **.front()** lấy giá trị first element hiện tại của queue, nhưng không loại bỏ giá trị đó
- **Không cần thiết phải thực hiện với các pointers như trong hình minh họa**

```
1 queue1 = MyQueue(capacity=5)
2
3 queue1.enqueue(1)
4
5 queue1.enqueue(2)
6
7 print(queue1.is_full())
8 >> False
9
10 print(queue1.front())
11 >> 1
12
13 print(queue1.dequeue())
14 >> 1
15
16 print(queue1.front())
17 >> 2
18
19 print(queue1.dequeue())
20 >> 2
21
22 print(queue1.is_empty())
23 >> True
```

## II. Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu hỏi 1:** Kết quả của đoạn code dưới đây là bao nhiêu.

```
1 import torch
2 import torch.nn as nn
3
4 data = torch.Tensor([1, 2, 3])
5 softmax_function = nn.Softmax(dim=0)
6 output = softmax_function(data)
7 assert round(output[0].item(), 2) == 0.09
8 output
```

- a) [0.0900, 0.2747, 0.6652]
- b) [0.0700, 0.2447, 0.6652]
- c) [0.0900, 0.2447, 0.6652]
- d) [0.1900, 0.2447, 0.6692]

**Câu hỏi 2:** Hoàn thành đoạn code sau đây theo công thức tính softmax.

```
1 import torch
2 import torch.nn as nn
3
4 class MySoftmax(nn.Module):
5     def __init__(self):
6         super().__init__()
7
8     def forward(self, x):
9         ### Your Code Here
10
11        ### End Code Here
12
13 data = torch.Tensor([5, 2, 4])
14 my_softmax = MySoftmax()
15 output = my_softmax(data)
16 assert round(output[-1].item(), 2) == 0.26
17 output
```

- a) [0.0900, 0.2747, 0.6652]
- b) [0.7054, 0.0351, 0.2595]
- c) [0.0900, 0.2447, 0.6652]
- d) [0.7054, 0.0351, 0.009]

**Câu hỏi 3:** Hoàn thành đoạn code sau đây theo công thức tính softmax.

```
1 import torch
2 import torch.nn as nn
3
4 class MySoftmax(nn.Module):
5     def __init__(self):
6         super().__init__()
7
8     def forward(self, x):
9         ### Your Code Here
10
```

```

11     ### End Code Here
12
13 data = torch.Tensor([1, 2, 3000000000])
14 my_softmax = MySoftmax()
15 output = my_softmax(data)
16 assert round(output[0].item(), 2) == 0.0
17 output

```

- a) [0.0900, 0.2747, 0.6652]
- b) [0.7054, 0.0351, 0.2595]
- c) [0., 0., nan]
- d) [0.7054, 0.0351, 0.009]

**Câu hỏi 4:** Hoàn thành đoạn code sau đây theo công thức tính stable softmax.

```

1 import torch
2 import torch.nn as nn
3
4 class SoftmaxStable(nn.Module):
5     def __init__(self):
6         super().__init__()
7
8     def forward(self, x):
9         x_max = torch.max(x, dim=0, keepdims=True)
10        x_exp = torch.exp(x - x_max.values)
11        partition = x_exp.sum(0, keepdims=True)
12        return x_exp / partition
13
14 data = torch.Tensor([1, 2, 3])
15 softmax_stable = SoftmaxStable()
16 output = softmax_stable(data)
17 assert round(output[-1].item(), 2) == 0.67
18 output

```

- a) [0.0900, 0.2747, 0.6652]
- b) [0.0900, 0.2447, 0.6652]
- c) [0., 0., nan]
- d) [0.7054, 0.0351, 0.009]

**Câu hỏi 5:** Một người (person) có thể là student, doctor, hoặc teacher. Một student gồm có name (string), yob (int) (năm sinh), và grade (string). Các bạn thực hiện viết class Student theo mô tả trên (Các bạn sẽ viết thêm describe() method để print ra tất cả thông tin của object) và kết quả đầu ra là gì? Chọn đáp án đúng nhất bên dưới.

```

1 from abc import ABC, abstractmethod
2
3 class Person(ABC):
4     def __init__(self, name:str, yob:int):
5         self._name = name
6         self._yob = yob
7
8     def get_yob(self):
9         return self._yob
10
11     @abstractmethod

```

```

12     def describe(self):
13         pass
14
15
16 class Student(Person):
17     def __init__(self, name:str, yob:int, grade:str):
18         ### Your Code Here
19
20         ### End Code Here
21
22     def describe(self):
23         ### Your Code Here
24
25         ### End Code Here
26
27 student1 = Student(name="studentZ2023", yob=2011, grade="6")
28 assert student1._yob == 2011
29 student1.describe()

```

- a) Student - Name: studentZ2023 - YoB: 2011 - Grade: 6  
 b) Student - Name: studentZ2023 - YoB: 6 - Grade: 2011  
 c) Student - Name: 6 - YoB: studentZ2023 - Grade: 2011  
 d) Tất cả đều sai

**Câu hỏi 6:** Một người (person) có thể là student, doctor, hoặc teacher. Một teacher gồm có name (string), yob (int), và subject (string). Các bạn thực hiện viết class Teacher theo mô tả trên (Các bạn sẽ viết thêm describe() method để print ra tất cả thông tin của object) và kết quả đầu ra là gì? Chọn đáp án đúng nhất bên dưới.

```

1 from abc import ABC, abstractmethod
2
3 class Person(ABC):
4     def __init__(self, name:str, yob:int):
5         self._name = name
6         self._yob = yob
7
8     def get_yob(self):
9         return self._yob
10
11     @abstractmethod
12     def describe(self):
13         pass
14
15
16 class Teacher(Person):
17     def __init__(self, name:str, yob:int, subject:str):
18         ### Your Code Here
19
20         ### End Code Here
21
22     def describe(self):
23         ### Your Code Here
24
25         ### End Code Here
26
27 teacher1 = Teacher(name="teacherZ2023", yob=1991, subject="History")
28 assert teacher1._yob == 1991
29 teacher1.describe()

```



- a) Teacher - Name: 1991 - YoB: teacherZ2023 - Subject: History
- b) Teacher - Name: teacherZ2023 - YoB: 1991 - Subject: History
- c) Teacher - Name: History - YoB: teacherZ2023 - Subject: 1991
- d) Tất cả đều sai

**Câu hỏi 7:** Một người (person) có thể là student, doctor, hoặc teacher. Một doctor gồm có name (string), yob (string), và specialist (string). Các bạn thực hiện viết class Teacher theo mô tả trên (Các bạn sẽ viết thêm describe() method để print ra tất cả thông tin của object) và kết quả đầu ra là gì? Chọn đáp án đúng nhất bên dưới.

```

1 from abc import ABC, abstractmethod
2
3 class Person(ABC):
4     def __init__(self, name:str, yob:int):
5         self._name = name
6         self._yob = yob
7
8     def get_yob(self):
9         return self._yob
10
11     @abstractmethod
12     def describe(self):
13         pass
14
15
16 class Doctor(Person):
17     def __init__(self, name:str, yob:int, specialist:str):
18         ### Your Code Here
19
20         ### End Code Here
21
22     def describe(self):
23         ### Your Code Here
24
25         ### End Code Here
26
27 doctor1 = Doctor(name="doctorZ2023", yob=1981, specialist="Endocrinologists")
28 assert doctor1._yob == 1981
29 doctor1.describe()

```

- a) Doctor - Name: doctorZ2023 - YoB: 1981 - Specialist: Endocrinologists
- b) Doctor - Name: 1981 - YoB: doctorZ2023 - Specialist: Endocrinologists
- c) Teacher - Name: History - YoB: teacherZ2023 - Subject: 1991
- d) Tất cả đều sai

**Câu hỏi 8** Một Ward gồm có name (string) và danh sách của mọi người trong Ward. Một người person có thể là student, doctor, hoặc teacher và cần sử dụng một list để chứa danh sách của mọi người trong Ward. Viết add\_person(person) method trong Ward class để add thêm một người mới với nghề nghiệp bất kỳ (student, teacher, doctor) vào danh sách người của ward. Tạo ra một ward object, và thêm vào 1 student, 2 teacher, và 2 doctor. Thực hiện describe() method để in ra tên ward (name) và toàn bộ thông tin của từng người trong ward. Chọn đáp án đúng nhất bên dưới cho phương thức đếm số lượng doctor.

```

1 class Ward:
2     def __init__(self, name:str):
3         self.__name = name
4         self.__listPeople = list()
5
6     def add_person(self, person:Person):
7         self.__listPeople.append(person)
8
9     def describe(self):
10        print(f"Ward Name: {self.__name}")
11        for p in self.__listPeople:
12            p.describe()
13
14    def count_doctor(self):
15        ### Your Code Here
16
17        ### End Code Here
18
19 student1 = Student(name="studentA", yob=2010, grade="7")
20 teacher1 = Teacher(name="teacherA", yob=1969, subject="Math")
21 teacher2 = Teacher(name="teacherB", yob=1995, subject="History")
22 doctor1 = Doctor(name="doctorA", yob=1945, specialist="Endocrinologists")
23 assert ward1.count_doctor() == 1
24 doctor2 = Doctor(name="doctorB", yob=1975, specialist="Cardiologists")
25 ward1 = Ward(name="Ward1")
26 ward1.add_person(student1)
27 ward1.add_person(teacher1)
28 ward1.add_person(teacher2)
29 ward1.add_person(doctor1)
30 ward1.add_person(doctor2)
31 ward1.count_doctor()

```

- a) 4
- b) 3
- c) 2
- d) 1

**Câu hỏi 9** Thực hiện xây dựng class Stack với các chức năng (method) sau đây: initialization method nhận một input "capacity": dùng để khởi tạo stack với capacity là số lượng element mà stack có thể chứa. `.is_full()`: kiểm tra stack đã full chưa. `.push(value)` add thêm value vào trong stack. Kết quả đầu ra là gì?

```

1 class MyStack:
2     def __init__(self, capacity):
3         self.__capacity = capacity
4         self.__stack = []
5
6     def is_full(self):
7         return len(self.__stack) == self.__capacity
8
9     def push(self, value):
10        ### Your Code Here
11
12        ### End Code Here
13
14 stack1 = MyStack(capacity=5)
15 stack1.push(1)

```

```
16 assert stack1.is_full() == False
17 stack1.push(2)
18 print(stack1.is_full())
```

- a) True
- b) False**
- c) None
- d) Raise an error

**Câu hỏi 10:** Thực hiện xây dựng class Stack với các chức năng (method) sau đây: initialization method nhận một input "capacity", dùng để khởi tạo stack với capacity là số lượng element mà stack có thể chứa. Phương thức is\_empty(): kiểm tra stack có đang rỗng. Phương thức is\_full(): kiểm tra stack đã full chưa. Phương thức push(value) add thêm value vào trong stack. Phương thức top() lấy giá trị top element hiện tại của stack, nhưng không loại bỏ giá trị đó. Kết quả đầu ra là gì?

```
1 class MyStack:
2     def __init__(self, capacity):
3         self.__capacity = capacity
4         self.__stack = []
5
6     def is_full(self):
7         return len(self.__stack) == self.__capacity
8
9     def push(self, value):
10        ### Your Code Here
11
12        ### End Code Here
13
14    def top(self):
15        ### Your Code Here
16
17        # End Code Here
18
19 stack1 = MyStack(capacity=5)
20 stack1.push(1)
21 assert stack1.is_full() == False
22 stack1.push(2)
23 print(stack1.top())
```

- a) 1
- b) 2**
- c) None
- d) Raise an error

**Câu hỏi 11:** Thực hiện xây dựng class Queue với các chức năng (method) sau đây: initialization method nhận một input "capacity", dùng để khởi tạo queue với capacity là số lượng element mà queue có thể chứa. Phương thức is\_full(): kiểm tra queue đã full chưa. Phương thức enqueue(value) add thêm value vào trong queue. Kết quả đầu ra là gì?

```
1 class MyQueue:
2     def __init__(self, capacity):
3         self.__capacity = capacity
4         self.__queue = []
```

```

5
6     def is_full(self):
7         return len(self.__queue) == self.__capacity
8
9     def enqueue(self, value):
10        ### Your Code Here
11
12        ### End Code Here
13
14 queue1 = MyQueue(capacity=5)
15 queue1.enqueue(1)
16 assert queue1.is_full() == False
17 queue1.enqueue(2)
18 print(queue1.is_full())

```

a) False

b) True

c) None

d) Raise an error

**Câu hỏi 12:** Thực hiện xây dựng class Queue với các chức năng (method) sau đây: initialization method nhận một input "capacity" dùng để khởi tạo queue với capacity là số lượng element mà queue có thể chứa. Phương thức `is_full()`: kiểm tra queue đã full chưa. Phương thức `enqueue(value)` add thêm value vào trong queue. Phương thức `front()` lấy giá trị first element hiện tại của queue, nhưng không loại bỏ giá trị đó. Kết quả đầu ra là gì?

```

1 class MyQueue:
2     def __init__(self, capacity):
3         self.__capacity = capacity
4         self.__queue = []
5
6     def isEmpty(self):
7         return len(self.__queue) == 0
8
9     def is_full(self):
10        return len(self.__queue) == self.__capacity
11
12    def dequeue(self):
13
14    def enqueue(self, value):
15
16    def front(self):
17        ### Your Code Here
18
19        ### End Code Here
20
21 queue1 = MyQueue(capacity=5)
22 queue1.enqueue(1)
23 assert queue1.is_full() == False
24 queue1.enqueue(2)
25 print(queue1.front())

```

a) 4

b) 3

c) 2

d) 1